

**K**hi chính thức tuyên bố Chính sách kinh tế mới (NEP) tại Đại hội thứ X Đảng Cộng Sản (b) Nga (tháng 3. 1921). V.I. Lênin đã chỉ rõ việc thay thế chế độ trưng thu lương thực thừa bằng thuế lương thực là bước quá độ từ chính sách "Cộng sản thời chiến" sang chế độ trao đổi bình thường trong chủ nghĩa xã hội. Ông cho rằng trong điều kiện nền sản xuất hàng hóa còn tồn tại dưới chủ nghĩa xã hội thì ở nước Nga, chính sách duy nhất đúng đắn mà những người cộng sản Nga, Chính quyền Xôviết cần phải thi hành là mang những sản phẩm công nghiệp để đổi lấy lúa mì của nông dân. Song với bối cảnh hiện thực ở nước Nga khi đó những người cộng sản Nga và Chính quyền Xôviết chưa thể có đủ sản phẩm công nghiệp để đổi lấy tất cả những sản phẩm nông nghiệp cần thiết và do vậy cần phải thi hành chính sách thuế lương thực để thu lấy một phần sản phẩm của nông dân, phần còn lại thì thu về bằng cách đem những sản phẩm công nghiệp để trao đổi với nông dân. Và muốn có sản phẩm công nghiệp để thực hiện việc trao đổi thì trước mắt phải phục hồi tiểu công nghiệp và thủ công nghiệp.

Tiểu công nghiệp và thủ công nghiệp một khi đã được phục hồi tất yếu sẽ dẫn đến tự do buôn bán, tự do kinh doanh tiểu thủ công nghiệp. Sự tự do buôn bán, tự do kinh doanh ấy lại tất yếu dẫn đến sự phục hồi chủ nghĩa tư bản ở một mức độ nào đó. Sự phục hồi chủ nghĩa tư bản ở một mức độ nào đó đã đặt ra cho những người cộng sản Nga và Chính quyền Xôviết hai con đường phải lựa chọn :

**Một là :** bằng mọi cách ngăn cấm chủ nghĩa tư bản phát triển.

**Hai là :** hướng chủ nghĩa tư bản đi theo con đường của chủ nghĩa tư bản nhà nước.

Lênin cho rằng một khi chủ nghĩa tư bản phục hồi mà tìm cách ngăn cấm sự phát triển của nó sẽ là một chính sách đại đột và tự sát đối với đảng nào muốn thực hiện chính sách ấy, bởi vì về phương diện kinh tế một chính sách như vậy sẽ không thể thực hiện được. Ông viết : "Hoặc giả tìm cách ngăn cấm triệt để mọi sự phát triển của sự trao đổi tư nhân không phải là quốc doanh, tức là của thương mại, tức là của chủ nghĩa tư bản, một sự phát triển không thể tránh được khi có hàng triệu người sản xuất nhỏ. Chính sách ấy là một sự đại đột và tự sát đối với đảng nào muốn áp

dụng nó. Đại đột, vì về phương diện kinh tế, chính sách ấy là không thể nào thực hiện được; tự sát, vì đảng nào định thi hành một chính sách như thế, nhất định sẽ bị phá sản" (1). Từ khẳng định đó, Lênin quả quyết rằng một khi chủ nghĩa tư bản được phục hồi thì chính sách hợp lý đúng đắn nhất và hoàn toàn có thể thực hiện được là hướng nó đi theo con đường của chủ nghĩa tư bản nhà nước, rằng chủ nghĩa tư bản nhà nước hoàn toàn có thể tồn tại dưới Chính quyền Xô Viết. Ông viết : "Hoặc giả (chính sách cuối cùng có thể áp dụng được và duy nhất hợp lý) không tìm cách ngăn cấm hay chặn đứng sự phát triển của chủ nghĩa tư bản mà tìm cách hướng nó vào con đường chủ nghĩa tư bản nhà nước. Về phương diện kinh tế, đó là điều có thể thực hiện được, vì ở chỗ nào có

khuôn khổ Nhà nước xôviết dưới những hình thức nào?

Trình bày một cách đầy đủ, nhận thức một cách tường tận quan niệm của Lênin về chủ nghĩa tư bản nhà nước dưới Chính quyền xôviết đó không phải là công việc dễ dàng. Chúng tôi chỉ hy vọng nêu lên những nhận thức bước đầu của mình về vấn đề này.

Chúng ta đều biết rằng giữa tháng chín 1917, nghĩa là trước khi Cách mạng tháng Mười nổ ra, một trong những tư tưởng cơ bản của Chính sách kinh tế mới - vai trò của chủ nghĩa tư bản nhà nước đã được Lênin đề cập đến trong tác phẩm *Tai họa sắp đến và những biện pháp ngăn ngừa tai họa đó*. Khi đó, ông cho rằng : "Trong một nước dân chủ - cách mạng thực sự, chủ nghĩa tư bản độc

quyền - nhà nước tất nhiên và nhất định phải có nghĩa là một bước, hay những bước tiến lên chủ nghĩa xã hội... là sự chuẩn bị vật chất đầy đủ nhất cho chủ nghĩa xã hội, là phòng chờ đi vào chủ nghĩa xã hội.", là "nấc thang lịch sử" mà giữa nấc thang này với nấc thang được gọi là chủ nghĩa xã hội, không có bất cứ

một nấc thang nào khác giữa chúng. Bởi lẽ, với bối cảnh thực tiễn của Nga khi đó, ông nhận thấy "chủ nghĩa xã hội không phải là cái gì khác hơn là chế độ độc quyền chủ nghĩa tư bản của nhà nước... là chế độ độc quyền chủ nghĩa tư bản của nhà nước được áp dụng để phục vụ toàn thể nhân dân và do đó, không còn là chế độ độc quyền chủ nghĩa tư bản nữa". (4).

Chủ nghĩa tư bản nhà nước thông thường mà chúng ta đều biết xuất hiện vào một giai đoạn phát triển nhất định của chủ nghĩa tư bản, khi nhà nước tư bản trực tiếp tham gia vào nền kinh tế dưới nhiều hình thức khác nhau (chuyển các xí nghiệp vào tay nhà nước tư sản, sử dụng ngân sách nhà nước để xây dựng xí nghiệp mới, thiết lập công ty cổ phần với cổ phiếu không chế thuộc về nhà nước...). Còn chủ nghĩa tư bản độc quyền - nhà nước là hình thức thống trị của tư bản độc quyền dựa trên cơ sở tích tụ và tập trung tư bản cao độ, dẫn đến việc hình thành các tổ chức độc quyền chiếm địa vị thống trị tuyệt đối trong các ngành sản xuất, tiếp đó là các tổ chức độc quyền trong ngành ngân hàng và cuối cùng là sự hình thành tư bản tài chính - sự hỗn hợp giữa tổ chức độc quyền ngân hàng và tổ chức độc

## QUAN NIỆM CỦA LÊNIN VỀ CHỦ NGHĨA TƯ BẢN NHÀ NƯỚC VÀ CÁC HÌNH THỨC CỦA NÓ

TS. LÊ THANH SINH

những thành phần tự do buôn bán và những thành phần tư bản chủ nghĩa nói chung, thì ở đó, có chủ nghĩa tư bản nhà nước dưới hình thức này hay hình thức khác, ở trình độ này hay trình độ nọ" (2). Lênin cũng cho rằng việc "kết hợp, liên hợp, phối hợp" Chính quyền Xôviết, nền chuyên chính vô sản với chủ nghĩa tư bản nhà nước là điều đương nhiên có thể thực hiện được. Và theo ông, trong bối cảnh của nước Nga khi đó, "tất cả vấn đề - về lý luận cũng như trên thực tiễn - mà tìm ra những phương pháp giúp ta hướng sự phát triển không thể tránh được (đến một trình độ nào đó và trong một thời gian nào đó) của chủ nghĩa tư bản vào con đường chủ nghĩa tư bản nhà nước; là đặt ra những điều kiện cần thiết cho công việc ấy và bảo đảm sự chuyển biến từ chủ nghĩa tư bản nhà nước sang chủ nghĩa xã hội trong một tương lai gần." (3).

Muốn giải quyết vấn đề này, theo Lênin, trước hết chúng ta cần phải hình dung một cách hết sức rõ ràng chủ nghĩa tư bản nhà nước trong thực tiễn sẽ như thế nào và sẽ có thể tồn tại như thế nào trong lòng chế độ xôviết, trong khuôn khổ Nhà nước xô viết.

Vậy, trong quan niệm của Lênin, chủ nghĩa tư bản nhà nước là gì ? Nó tồn tại trong lòng chế độ xôviết, trong

quyền công nghiệp. Nó cấu kết với bộ máy nhà nước và dùng sự can thiệp của nhà nước trong hoạt động kinh tế nhằm thu lợi nhuận độc quyền. Như vậy, có thể nói, chủ nghĩa tư bản nhà nước là biểu hiện của việc xã hội hóa cao độ nền sản xuất, là hình thức mới của sở hữu tư bản chủ nghĩa.

Với tư cách đó, chủ nghĩa tư bản nhà nước dưới Chính quyền xôviết, theo Lênin, là sự chuẩn bị cơ sở vật chất - kỹ thuật đầy đủ nhất cho chủ nghĩa xã hội, là nấc thang liên kế chủ nghĩa xã hội, là bước tiến lên chủ nghĩa xã hội và do vậy, cần được áp dụng vì lợi ích của nhân dân. Với quan niệm đó, Lênin cho rằng cùng với việc thiết lập chế độ Cộng hòa xôviết, chủ nghĩa tư bản độc quyền - nhà nước "sẽ trực tiếp" chuyển sang chủ nghĩa xã hội. Việc Chính quyền xôviết quốc hữu hóa những ngân hàng và các tổ chức xanhhica lớn nhất, những xí nghiệp có vị trí quan trọng nhất sẽ hình thành nên cơ sở kinh tế của chủ nghĩa xã hội. Đối với tổ chức xanhhica chưa chuyển thành tổ chức tư bản độc quyền nhà nước, Chính quyền xôviết sẽ không quốc hữu hóa nó mà đặt nó dưới sự kiểm soát và điều tiết của nhà nước, biến nó thành chủ nghĩa tư bản nhà nước dưới Chính quyền xôviết. Với tư cách đó, chủ nghĩa tư bản nhà nước dưới chính quyền xôviết trở thành một thành phần kinh tế cùng tồn tại trong cơ cấu kinh tế nhiều thành phần.

Giải thích thế nào là chủ nghĩa tư bản nhà nước dưới Chính quyền xôviết, khi đó Lênin cho rằng: "Hiện nay, thực hiện chủ nghĩa tư bản nhà nước có nghĩa là thực hiện chế độ kiểm kê và kiểm soát mà trước đây giai cấp tư bản đã thực hiện. Chúng ta thấy nước Đức là một kiểu mẫu về chủ nghĩa tư bản nhà nước .... Đối với nước Nga ..., việc đảm bảo thực hiện những cơ sở của một chế độ tư bản nhà nước như vậy... là một sự cứu nguy đối với chúng ta" (5).

Tháng tư năm 1918, tư tưởng về vai trò của chủ nghĩa tư bản nhà nước mà Lênin nói ở đây được ông nhắc lại trong tác phẩm *Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xôviết, không chỉ đơn thuần nhắc lại*, Lênin còn khẳng định tính thiết yếu của việc phát triển chủ nghĩa tư bản nhà nước ở Nga. Tại phiên họp của Ban chấp hành Trung ương các xôviết toàn Nga (ngày 29.4.1918), Lênin nói: "Chủ nghĩa tư bản nhà nước sẽ là một sự cứu nguy đối với chúng ta; giá như chúng ta thực hiện được chủ nghĩa tư bản nhà nước ở Nga rồi, thì bước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội hoàn toàn là dễ dàng, đã nằm gọn trong tay chúng ta rồi, bởi chủ nghĩa tư bản nhà nước là cái gì có tính chất tập trung, được tính toán, được kiểm soát và được xã hội hóa." (6).

Cũng ở đây, trong phiên họp của Ban chấp hành Trung ương các xôviết toàn Nga, khi chống lại quan niệm của

cái gọi là "phái cực tả" trong Đảng cộng sản (b) Nga cho rằng phát triển theo hướng chủ nghĩa tư bản nhà nước là "tai họa" đối với nước Nga, Lênin cho rằng những người đó chỉ biết "rút ra từ sách vở mà quên mất hiện thực". Ông khẳng định chính "hiện thực nói lên rằng đối với chúng ta chủ nghĩa tư bản nhà nước sẽ là một bước tiến lên phía trước. Nếu sau một thời gian ngắn mà chúng ta thực hiện được chủ nghĩa tư bản nhà nước ở Nga, thì đó sẽ là một thắng lợi" (7). Và để giúp những người cộng sản Nga còn chưa nhận thức rõ chủ nghĩa tư bản nhà nước dưới Chính quyền xôviết là gì; Lênin đã chỉ rõ, trong bối cảnh thực tiễn ở nước Nga khi đó, thực hiện chủ nghĩa tư bản nhà nước có nghĩa là "thực hiện chế độ kiểm kê và kiểm soát mà trước đây các giai cấp tư bản đã thực hiện", chỉ có điều là giờ đây trong công việc đó sẽ do giai cấp vô sản thực hiện. Rằng chủ nghĩa tư bản nhà nước dưới Chính quyền xôviết là hình thức tư bản chủ nghĩa "có tính tập trung" được kiểm soát và được xã hội hóa". Đó là những cái mà nước Nga hiện còn thiếu. Vì thế, cần phải tạo ra chúng bằng con đường phát triển chủ nghĩa tư bản nhà nước. Dưới Chính quyền xôviết, việc tạo ra và phát triển chủ nghĩa tư bản nhà nước, Lênin khẳng định: "Đã có nghĩa là tạo ra được ba phần tư chủ nghĩa xã hội", bởi "người nào tổ chức ra những xí nghiệp tư bản nhà nước thì ta có thể biến người đó thành trợ thủ của mình" (8).

Một điều đáng lưu ý là tại phiên họp này của Ban chấp hành Trung ương các xôviết toàn Nga, Lênin đã nói: "Tôi mạn phép nhắc lại với các đồng chí rằng những lời của tôi về chủ nghĩa tư bản nhà nước, tôi đã có dịp viết một thời gian trước khi xảy ra cuộc cách mạng... Tôi xin nhắc lại, lúc đó trong tập sách nhỏ của tôi nhan đề "Tai họa sắp đến" (tháng 9 - 1917) tôi đã viết... (9)

Sau đó, tư tưởng về vai trò của chủ nghĩa tư bản nhà nước đã được Lênin phát triển thêm trong tác phẩm *Về bệnh ấu trĩ "tả khuynh" và tính tiểu tư sản* (tháng 5-1918). Nhận thấy rõ cả về phương diện vật chất, kinh tế lẫn sản xuất ở nước Nga khi đó còn "chưa đạt tới" trình độ của chủ nghĩa tư bản nhà nước, còn chưa tiến tới "phòng chừ" của chủ nghĩa xã hội, mà chưa đạt tới trình độ đó, chưa đi qua "phòng chừ" đó thì không thể thực hiện được bước chuyển lên chủ nghĩa xã hội, Lênin khẳng định: "Chủ nghĩa tư bản nhà nước dưới Chính quyền xôviết là ngưỡng cửa của chủ nghĩa xã hội là điều kiện cho thắng lợi chắc chắn của chủ nghĩa xã hội" (10).

Từ những bài viết, bài phát biểu của Lênin ở thời kỳ này, chúng ta thấy, khi đó trong quan niệm của ông, chủ nghĩa tư bản nhà nước thể hiện một trình độ xã hội hóa rất cao của nền sản xuất tư bản chủ nghĩa. Nó là sự chuẩn bị

vật chất đầy đủ nhất cho chủ nghĩa xã hội. Dưới Chính quyền xôviết, nó là một thành phần kinh tế. Sự kiểm kê, kiểm soát của nhà nước là cái chung cho chủ nghĩa tư bản nhà nước và chủ nghĩa xã hội, là cái vô chủ nghĩa tư bản nhà nước. Và với tư cách là một thành phần kinh tế trong cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, chủ nghĩa tư bản nhà nước được sinh ra từ chính sách nhân nhượng, mềm dẻo mà Chính quyền xôviết áp dụng nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho sự quá độ trực tiếp lên chủ nghĩa xã hội, thông qua cuộc đấu tranh chống tính tự phát tiêu tư sản và tư bản chủ nghĩa.

Khi chính thức tuyên bố Chính sách kinh tế mới tại Đại hội X Đảng Cộng sản (b) Nga (ngày 8-16 tháng 3-1921), Lênin đã sử dụng chính những tư tưởng này để luận chứng vì sao nước Nga cần phải sử dụng chủ nghĩa tư bản nhà nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Sau đó, tháng tư 1921 trong tác phẩm *Bàn về thuế lương thực*, Lênin lại một lần nữa sử dụng những luận điểm có liên quan đến lý luận về chủ nghĩa tư bản nhà nước để khẳng định vị trí quan trọng và vai trò lớn lao của chủ nghĩa tư bản nhà nước trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế ở thời kỳ thực hiện bước quá độ gián tiếp lên chủ nghĩa xã hội từ nền sản xuất hàng hóa nhỏ. Ông còn sử dụng chính những luận điểm này để luận chứng cho sự tồn tại nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần và tính chất đan xen của các thành phần kinh tế ấy.

Có thể nói rằng, đến mùa xuân 1921 Lênin đã có đủ cơ sở lý luận lẫn cơ sở thực tiễn để khẳng định vị trí và vai trò của chủ nghĩa tư bản nhà nước trong công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế ở một nước tiểu nông - nước Nga. Song, khi nói đến quá trình hình thành tư tưởng về chủ nghĩa tư bản nhà nước của chính ông vào những năm 1917, 1918, trong bài phát biểu tại Đại hội IV Quốc tế Cộng sản (Ngày 13.11.1922) với tiêu đề "Năm năm cách mạng Nga và những triển vọng của cách mạng thế giới", Lênin thừa nhận rằng khi đó tư tưởng này mới chỉ mang tính chất chung chung, chưa được cụ thể hóa và cũng chưa đề cập đến "điểm chủ yếu" của nó - "điểm có một ý nghĩa quan trọng căn bản đối với chủ nghĩa tư bản nhà nước" - "tự do thương nghiệp", mặc dù ông khẳng định "Cái tư tưởng khái quát... dù còn chưa rõ nét" đó đã được "ý thức đến một chừng mực nào đó", "đã được vạch ra" (11).

Đúng như vậy, một tháng trước khi Cách mạng tháng Mười nổ ra, Lênin đã nhận thấy "chủ nghĩa xã hội đang hiện ra trực tiếp, trên thực tiễn, trong mỗi biện pháp quan trọng tạo thành một bước tiến trên cơ sở chủ nghĩa tư bản hiện đại" - thứ chủ nghĩa tư bản mà lịch sử nước Nga trước đó

chưa hề biết tới [xem : (12)]. Ông phê phán tất cả những ai “tự hạn chế” ở chỗ đem chủ nghĩa tư bản đối lập một cách trừu tượng với chủ nghĩa xã hội, mà không nghiên cứu những hình thức cụ thể của nó trong giai đoạn quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Còn sau Cách mạng tháng Mười, Lênin cho rằng giờ đây mà có ai đó còn đem chủ nghĩa tư bản nhà nước ra mà hù dọa chúng ta về nguy cơ phục hồi chủ nghĩa tư bản thì “thật là vô lý hết sức”, vô lý đến “nực cười”. Rằng “bất kỳ một người nào không điên loạn và không tự nhồi sọ bằng những mẫu chân lý sách vở”, cũng sẽ phải nói rằng chủ nghĩa tư bản nhà nước là “một sự cứu nguy” cho nước Nga trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội [xem : (13)]. Từ quan niệm coi “chủ nghĩa tư bản nhà nước” về kinh tế cao hơn rất nhiều so với nền kinh tế hiện nay của nước ta” (14), tức là cao hơn nhiều so với thành phần kinh tế xã hội chủ nghĩa ở nước Nga khi đó. Lênin đã cho rằng nếu không trải qua một cái gì chung cho chủ nghĩa tư bản nhà nước và chủ nghĩa xã hội thì nước Nga khó có thể thoát ra khỏi tình trạng lạc hậu về kinh tế. Sau này, tháng 4-1921 (một tháng sau khi Chính sách kinh tế mới được chính thức tuyên bố), nhắc lại lời khẳng định đó một lần nữa, Lênin coi sự đối lập trừu tượng ấy và việc không biết sử dụng chủ nghĩa tư bản nhà nước với tư cách là “mắt xích trung gian giữa nền tiểu sản xuất và chủ nghĩa xã hội” và với tư cách là “phương tiện, con đường, biện pháp, phương thức để tăng lực lượng sản xuất lên” là một sai lầm hết sức nghiêm trọng về phương diện lý luận [xem : (15)]. Từ góc độ thực tiễn, Lênin cũng vạch rõ chủ nghĩa xã hội chẳng những phải tiếp thu một cách có phê phán, theo một nội dung mới, nhiều phát kiến của chế độ chính trị tư sản (chẳng hạn, chế độ bầu cử, tính công khai, chế độ báo cáo trước cử tri), mà trong lĩnh vực kinh tế, nó còn tiếp thu, “một bộ máy tiến hành một công việc to lớn về thống kê và trước bạ” (ngân hàng, bưu điện, hợp tác xã tiêu thụ v.v...). Ông cho rằng những người cộng sản Nga “không thể và cũng không nên phá vỡ bộ máy đó đi”, bởi nó là cái được “chiếm sẵn” của chủ nghĩa tư bản và là cái “cần có” để thực hiện chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ những người cộng sản Nga sau khi đã giành được chính quyền của giai cấp tư sản, Lênin nhấn mạnh, “chỉ là cắt bỏ khỏi bộ máy nhà nước rất tốt đó cái đã làm cho nó trở thành một con quái vật tư bản chủ nghĩa, củng cố nó hơn nữa, làm cho nó dân chủ hơn, toàn thiện hơn” (16).

Tháng chín 1917, Lênin đã nói như vậy và sau này, nhất là khi bắt tay vào thực hiện Chính sách kinh tế

mới trên thực tế, ông đã yêu cầu Chính quyền xôviết sử dụng tất cả những gì được coi là tiến bộ do chủ nghĩa tư bản để lại vào việc phục vụ công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế, cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân lao động. Các hình thức hết sức đa dạng của chủ nghĩa tư bản nhà nước, từ tô nhượng, đại lý đến việc sử dụng chuyên gia tư sản, v.v... đều được Lênin coi là những cái cần thiết và cần phải được sử dụng trong công cuộc khôi phục và xây dựng kinh tế ở thời kỳ thực hiện bước quá độ gián tiếp lên chủ nghĩa xã hội. Với Chính sách kinh tế mới, việc chấp nhận sự phục hồi, sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở một mức độ nào đó đã mở ra một địa bàn mới cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản dưới Chính quyền xôviết. Với Chính sách kinh tế mới, trong quan niệm của Lênin, chủ nghĩa tư bản nhà nước dưới Chính quyền xôviết đã vượt ra khỏi nhận thức trước đây của ông về nó. Với Chính sách kinh tế mới, chủ nghĩa tư bản nhà nước đã vượt ra ngoài khuôn khổ của một thành phần kinh tế trong cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, nó quán xuyến trong mọi yếu tố hợp thành của Chính sách kinh tế mới và đánh dấu một bước ngoặt, một sự chuyển hướng sang một mô hình mới về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở một nước nông nghiệp lạc hậu, sản xuất hàng hóa nhỏ.

Với Chính sách kinh tế mới, Lênin quan niệm, dưới Chính quyền xôviết, sản xuất và trao đổi hàng hóa, sự phục hồi và phát triển của chủ nghĩa tư bản do nhà nước kiểm soát và điều tiết - đó là chủ nghĩa tư bản nhà nước. Đi từ tiểu sản xuất và trao đổi hàng hóa đến chủ nghĩa tư bản và từ chủ nghĩa tư bản đến chủ nghĩa tư bản nhà nước, Lênin đã tìm ra “mắt xích trung gian” giữa sản xuất hàng hóa nhỏ và chủ nghĩa xã hội.

Với Chính sách kinh tế mới, chủ nghĩa tư bản nhà nước là đường lối, cách thức, phương tiện, phương pháp trung gian cần thiết để chuyển từ quan hệ tiền tư bản chủ nghĩa lên chủ nghĩa xã hội.

Trước khi thực hiện Chính sách kinh tế mới, trong quan niệm của Lênin, chủ nghĩa tư bản nhà nước được sử dụng chủ yếu nhằm thực hiện việc kiểm kê, kiểm soát của Nhà nước vô sản, để chống lại tính tự phát tiểu tư sản.

Với Chính sách kinh tế mới, vai trò hàng đầu của chủ nghĩa tư bản nhà nước là phát triển lực lượng sản xuất từ nền kinh tế nông dân, thiết lập các mối quan hệ kinh tế với các thành phần kinh tế khác.

Với Chính sách kinh tế mới, chủ nghĩa tư bản nhà nước dưới Chính quyền xôviết, trong quan niệm của Lênin, là “chủ nghĩa tư bản nhà nước

đặc biệt”, “khác hẳn với khái niệm thông thường về chủ nghĩa tư bản nhà nước”. Nó là “thứ chủ nghĩa tư bản mà chúng ta có thể hạn chế, có thể quy định giới hạn; chủ nghĩa tư bản nhà nước đó gắn liền với nhà nước, mà nhà nước chính là công nhân, chính là bộ phận tiên tiến của công nhân, là đội tiên phong, là chúng ta (17).

Nó là thứ chủ nghĩa tư bản được hình thành trên cơ sở nhà nước “nắm tất cả các đòn bẩy chỉ huy”, “nắm ruộng đất”, “ruộng đất thuộc về nhà nước”. Lênin viết : “Chủ nghĩa tư bản nhà nước của chúng tôi khác với chủ nghĩa tư bản nhà nước hiểu theo nghĩa đen, ở chỗ là nhà nước vô sản của chúng tôi chẳng những nắm ruộng đất, mà còn nắm tất cả những bộ phận quan trọng nhất của công nghiệp nữa” (18).

Với quan niệm như vậy, về chủ nghĩa tư bản nhà nước, Lênin rất quan tâm tới việc tìm ra những hình thức cụ thể cho việc hình thành chủ nghĩa tư bản nhà nước ở nước Nga khi thực hiện Chính sách kinh tế mới. Ông luôn chú ý đến sự đa dạng, phong phú về các hình thức tồn tại của chủ nghĩa tư bản nhà nước.

Những hình thức của chủ nghĩa tư bản nhà nước mà Chính quyền xôviết cần phải tạo ra khi thực hiện Chính sách kinh tế mới mà Lênin đề cập đến là :

1. Tô nhượng: Trong quan niệm của Lênin, tô nhượng là hình thức ký kết hợp đồng giữa Chính quyền xôviết với nhà tư bản. Tô nhượng chủ yếu là sự “du nhập”, thu hút vốn đầu tư của chủ nghĩa tư bản ở bên ngoài vào. Dưới hình thức tô nhượng, nhà tư bản kinh doanh theo phương thức tư bản để thu lợi nhuận siêu ngạch, hoặc để có được những loại nguyên vật liệu mà họ không kiếm được hay khó kiếm được bằng cách khác, còn lợi ích mà Chính quyền xôviết thu được là ở sự phát triển lực lượng sản xuất, tăng số lượng sản phẩm [xem : (19)]. Để thực hiện tô nhượng, theo Lênin cần khắc phục “bệnh kiêu ngạo cộng sản”, lối suy nghĩ nông cạn, hời hợt của những người khẳng khái đòi tự mình làm lấy, “không chấp nhận trở lại chịu ách nô dịch của tư bản”. Với tư cách là một hợp đồng được ký kết với một quốc gia tư sản, tô nhượng được ký kết không thể với một đòi hỏi là tuân thủ “trên cơ sở các nguyên tắc cộng sản”, hoặc phải “thể hiện chủ nghĩa cộng sản của chúng ta vào bản hợp đồng”. Cái mà chúng ta cần phải giữ vững khi ký kết hợp đồng tô nhượng là giới hạn của “cồng vật” mà chúng ta chấp nhận trả cho nhà tư bản, chủ quyền và lợi ích căn bản của quốc gia, lợi ích của công nhân làm việc trong các xí nghiệp tô nhượng và Chính quyền xôviết có nhiệm vụ theo dõi, giám sát việc thực hiện các điều khoản đã được ký kết với nhà tư bản.

2. Hình thức đại lý kinh tiêu: là hình thức Chính quyền xôviết thu hút các nhà tư bản với tư cách là nhà buôn, trả cho họ một số tiền hoa hồng để họ bán sản phẩm của nhà nước và mua sản phẩm của người sản xuất nhỏ.

3. Hình thức cho tư bản trong nước thuê xí nghiệp, cơ sở sản xuất, rừng, hầm mỏ ..., cho người nông dân thuê đất canh tác.

4. Hình thức công ty liên doanh: với tư cách là một hình thức tư bản nhà nước hỗn hợp, trong đó có cả các nhà tư bản tư nhân Nga, cả tư bản nước ngoài và cả những người cộng sản cùng tham gia.

5. Hợp tác xã: Đây là hình thức được Lênin đặc biệt quan tâm khi thực hiện Chính sách kinh tế mới. Về hình thức này của chủ nghĩa tư bản nhà nước, chúng tôi muốn nói thêm rằng những quan niệm về vị trí và vai trò của chủ nghĩa tư bản nhà nước trong công cuộc cải tạo và phát triển kinh tế ở một nước tiểu nông trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội mà Lênin đưa ra trước Cách mạng tháng Mười và sau khi cuộc Cách mạng này đã nổ ra và thắng lợi đều được ông sử dụng để luận chứng về phương diện lý luận và thực hiện cho việc sử dụng chủ nghĩa tư bản nhà nước khi thực hiện Chính sách kinh tế mới. Khi đó ông chỉ bổ sung thêm vào những tư tưởng đã được hình thành quan niệm mới về chế độ hợp tác xã, về nền kinh tế hợp tác. Khi nói về chế độ hợp tác, về vị trí và vai trò của hợp tác xã, của nền kinh tế hợp tác ở nước Nga khi đó, Lênin coi hợp tác xã là một hình thức - một hình thức đặc biệt - của chủ nghĩa tư bản nhà nước. Trong tác phẩm *Bàn về thuế lương thực*, Lênin viết: "Các hợp tác xã cũng là hình thức của chủ nghĩa tư bản nhà nước nhưng ít đơn giản hơn, có hình thù ít rõ rệt hơn, phức tạp hơn..." (20). Ông nhấn mạnh, dù mang hình thức ấy, song hợp tác xã kiểu này lại là hình thức rất phổ biến ở nước Nga tiểu nông trong thời kỳ quá độ. Đầu năm 1923, Lênin đã nhắc lại và làm rõ thêm quan niệm này của mình trong tác phẩm *Bàn về chế độ hợp tác xã*.

*Bàn về chế độ hợp tác xã* được Lênin viết xong vào ngày 6.1.1923 (một năm trước khi Lênin mất). Tác phẩm này được coi là một trong những di chúc chính trị của Lênin. Trước đó, ông dự định trình bày những quan niệm của mình về chế độ hợp tác xã tại Đại hội X các Xô viết toàn Nga (Đại hội khai mạc ngày 23.12), ông đã ghi: "15. Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng: tầm quan trọng đặc biệt của nó" (21). Nhận thấy rõ ở nước Nga khi đó còn nhiều người chưa thấy hết vị trí vai trò quan trọng của chế độ hợp tác xã trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở một nước tiểu nông, dường như nhiều người "không chú ý đầy đủ đến chế độ hợp tác xã" và "chưa chắc mọi người đều

hiểu được rằng sau Cách mạng tháng Mười và không vì "Chính sách kinh tế mới" (trái lại, về mặt này, phải nói: chính vì có "Chính sách kinh tế mới"), chế độ hợp tác xã nước ta có ý nghĩa hoàn toàn đặc biệt". Lênin đã viết tác phẩm này nhằm một lần nữa khẳng định vị trí và vai trò của hợp tác xã với tư cách là một hình thức đặc biệt của chủ nghĩa tư bản nhà nước. Ông viết: "Hiện nay, chế độ hợp tác xã đối với chúng ta ở Nga, có một ý nghĩa to lớn vô hạn". Bởi lẽ, "qua Chính sách kinh tế mới, chúng ta đã nhượng bộ người nông dân được coi là thương nhân, nhượng bộ nguyên tắc thương nghiệp tư nhân; chính do đó mà có (trái với ý nghĩ của một số người) ý nghĩa lớn lao của chế độ hợp tác xã" (22).

Thế nhưng, khi nghiên cứu tác phẩm này của Lênin, một số tác giả đã gắn nó với việc ông "buộc phải thừa nhận là toàn bộ quan điểm của chúng ta về chủ nghĩa xã hội đã thay đổi về căn bản". Từ đó, họ cho rằng trước đó dường như Lênin không coi chế độ hợp tác xã là một hình thức đặc biệt của chủ nghĩa tư bản nhà nước, không phải là "con đường", "phương tiện" hữu hiệu để xây dựng chủ nghĩa xã hội ở một nước nông nghiệp lạc hậu như nước Nga sau Cách mạng tháng Mười. Điều này là không đúng. Chúng ta đều biết rằng ngay sau Cách mạng tháng Mười, vào tháng 3.1918, trong bản sơ thảo đầu tiên cho tác phẩm *Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xôviết*, Lênin đã coi chế độ hợp tác xã là đường lối đúng đắn để xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước Nga nông nghiệp lạc hậu. Ông viết: "Vị trí của hợp tác xã đã thay đổi căn bản về nguyên tắc, từ khi giai cấp vô sản giành được chính quyền, từ khi chính quyền nhà nước vô sản bắt đầu việc xây dựng một cách có hệ thống chế độ xã hội chủ nghĩa. Ở đây lượng đã biến thành chất... Nếu hợp tác xã được phổ cập trong toàn bộ một xã hội mà trong đó đất đai được xã hội hóa và các công xưởng, nhà máy đã được quốc hữu hóa, thì nó là chủ nghĩa xã hội" (23).

Điều đó cho thấy, khá lâu trước khi viết tác phẩm được coi là một di chúc chính trị này - *Bàn về chế độ hợp tác xã*, Lênin đã coi chế độ hợp tác xã trong điều kiện giai cấp vô sản nắm quyền lãnh đạo công cuộc xây dựng đất nước và chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu đã được thiết lập chính là chủ nghĩa xã hội. Đó là một tư tưởng mang tính nhất quán ở Lênin. Sau này khi Chính sách kinh tế mới được chính thức thông qua tại Đại hội X Đảng cộng sản (b) Nga và được hiện thực hóa, tư tưởng này đã được Lênin nhắc lại và cụ thể hóa thêm khi ông coi hợp tác xã là một hình thức đặc biệt của chủ nghĩa tư bản nhà nước mà ở trên chúng tôi đã nói tới. Thứ chủ nghĩa tư bản "hợp tác xã" đó, theo Lênin, là cái cần thiết cho công cuộc xây

dựng chủ nghĩa xã hội, bởi nó "tạo điều kiện thuận lợi cho việc liên hợp và tổ chức cho hàng triệu người, sau đó toàn thể dân chúng" và là "một điều lợi rất lớn cho bước quá độ tương lai từ chủ nghĩa tư bản nhà nước lên chủ nghĩa xã hội" (24).

Thế nhưng, sau gần 3 năm kể từ khi nước Nga Xô viết chính thức bắt tay vào thực hiện Chính sách kinh tế mới Lênin vẫn thấy có "nhiều người công tác thực tiễn" còn "coi nhẹ", "khinh miệt chế độ hợp tác xã" và "khi chuyển sang Chính sách kinh tế mới, chúng ta đã làm quá đáng, không phải vì chúng ta đã quá coi trọng nguyên tắc công thương nghiệp tự do mà vì chúng ta đã quên mất chế độ hợp tác xã... quên ý nghĩa lớn lao của chế độ hợp tác xã". Bởi thế mà Lênin đã phải lại một lần nữa "Bàn về chế độ hợp tác xã" nhằm khẳng định thêm "chế độ ấy có một ý nghĩa đặc biệt trước hết là về phương diện nguyên tắc (nhà nước nắm quyền sở hữu tư liệu sản xuất), sau nữa là phương diện bước quá độ sang chế độ mới bằng con đường đơn giản nhất, dễ dàng nhất, dễ tiếp thu nhất với nông dân" và chỉ ra những biện pháp, cách thức "có thể" làm được và "phải làm ngay" để phát triển nguyên tắc "hợp tác" ấy, sao cho bất cứ ai cũng thấy rõ ý nghĩa xã hội chủ nghĩa của nó ở một nước nông nghiệp lạc hậu, sản xuất hàng hóa nhỏ [xem: (25)] ■

- (1) (2) (3): Lênin Toàn tập, t.43, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1978, trang 267 - 268
- (4): Lênin Toàn tập, t.34, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1976, trang 256 - 258
- (5) (6): Lênin Toàn tập, t.36, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1978, trang 311
- (7): Lênin Toàn tập, t.36, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1978, trang 310
- (8) (9): Lênin Toàn tập, t.36, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1978, trang 312
- (10): Lênin Toàn tập, t.36, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1978, trang 383
- (11): Lênin Toàn tập, t.45, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1976, trang 326
- (12): Lênin Toàn tập, t.34, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1976, trang 258
- (13): Lênin Toàn tập, t.36, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1978, trang 310 - 311
- (14): Lênin Toàn tập, t.36, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1978, trang 252
- (15): Lênin Toàn tập, t.43, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1978, trang 276
- (16): Lênin Toàn tập, t.34, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1976, trang 404
- (17): Lênin Toàn tập, t.45, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1976, trang 102
- (18): Lênin Toàn tập, t.45, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1976, trang 336
- (19): Lênin Toàn tập, t.36, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1978, trang 269
- (20): Lênin Toàn tập, t.43, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1978, trang 271
- (21): Lênin Toàn tập, t.45, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1976, trang 501
- (22): Lênin Toàn tập, t.45, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1976, trang 421 - 422
- (23): Lênin Toàn tập, t.36, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1978, trang 197
- (24): Lênin Toàn tập, t.43, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1978, trang 272
- (25): Lênin Toàn tập, t.45, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1976, trang 422 - 423